Bài giảng 7
Chính sách tài khóa, tiền tệ với tổng cầu

Trường Chính sách Công và Quản lý Fulbright
Đại học Fulbright Việt Nam
Học kỳ Thu 2018-2019

Đỗ Thiên Anh Tuấn

Nội dung

- Chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ
- Cân bằng thị trường hàng hóa và thị trường tiền tệ
- Mô hình IS-LM
- Tác động của chính sách tài khóa, tiền tệ đến tổng cầu AD
- Cân bằng IS-LM với AD-AS

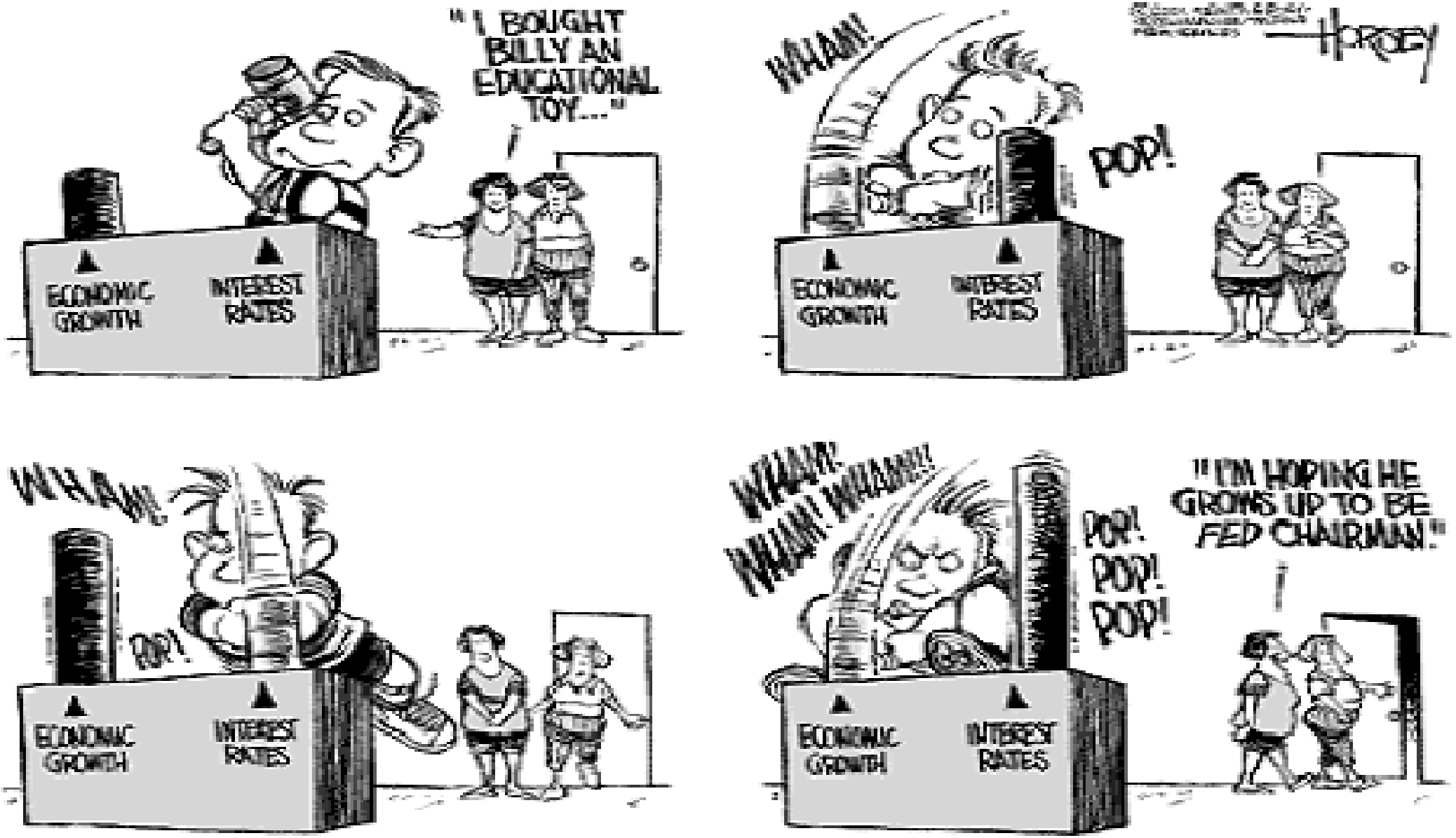
"I BOUGHT BILLY AN EDUCATIONAL TOY..."
ECONOMIC GROWTH
INTEREST RATES
WHAM!
POP!
ECONOMIC GROWTH
INTEREST RATES
WHAM!
POP!
ECONOMIC GROWTH
INTEREST RATES
WHAM! WHAM! WHAM!
POP! POP! POP!
"I'M HOPING HE GROWS UP TO BE FED CHAIRMAN!"
ECONOMIC GROWTH
INTEREST RATES

Chính sách tiền tệ

- Chính sách của NHTW tác động đến khối tiền (*M*) và lãi suất (*i*) nhằm đạt được mục tiêu vĩ mô
- Mục tiêu của chính sách tiền tệ
  - Kiểm soát lạm phát, ổn định giá cả
  - Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, gia tăng việc làm
  - Ổn định hệ thống tài chính
- Công cụ chính sách tiền tệ
  - **Lãi suất**: Quy định mức lãi suất tái cấp vốn, lãi suất tái chiết khấu
  - **Nghiệp vụ thị trường mở (OMO)**: Mua bán các tài sản tài chính ngắn hạn như tín phiếu kho bạc (T-Bills) với các NHTM
  - **Dự trữ bắt buộc**: Quy định tỷ lệ dự trữ bắt buộc đối với số dư tiền gửi huy động)

Cân bằng thị trường tiền tệ

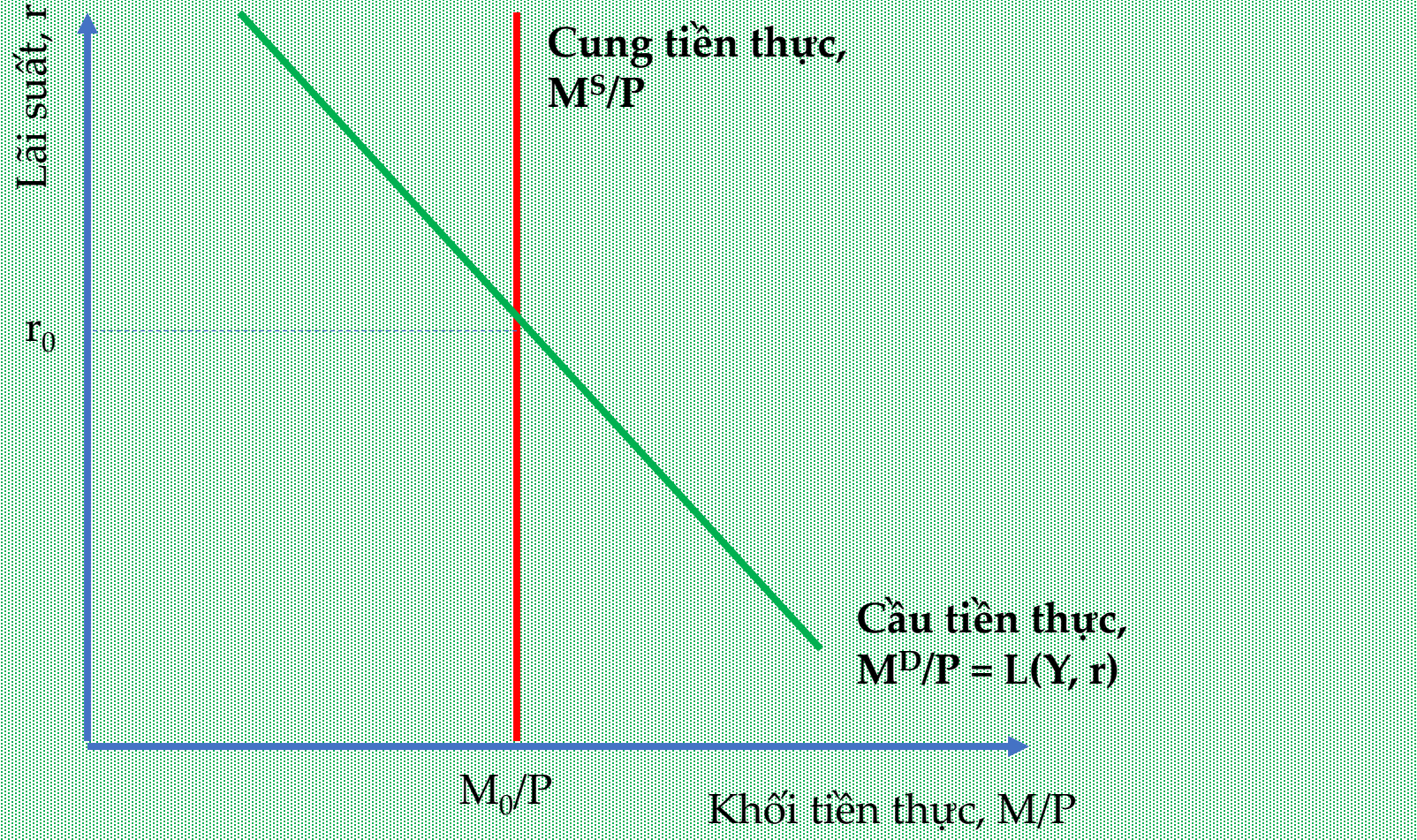

Chính sách tài khóa

- Chính sách của chính phủ thông qua công cụ thuế và chi tiêu ngân sách nhằm đạt được các mục tiêu vĩ mô
- Mục tiêu vĩ mô của chính sách tài khóa
  - Tăng trưởng kinh tế, gia tăng việc làm
  - Tái phân phối thu nhập
  - Các cân bằng ngắn hạn
- Công cụ của chính sách tài khóa
  - Thuế
  - Chi tiêu chính phủ
  - Tài trợ thâm hụt

Cân bằng thị trường hàng hóa

Giao điểm Keynes

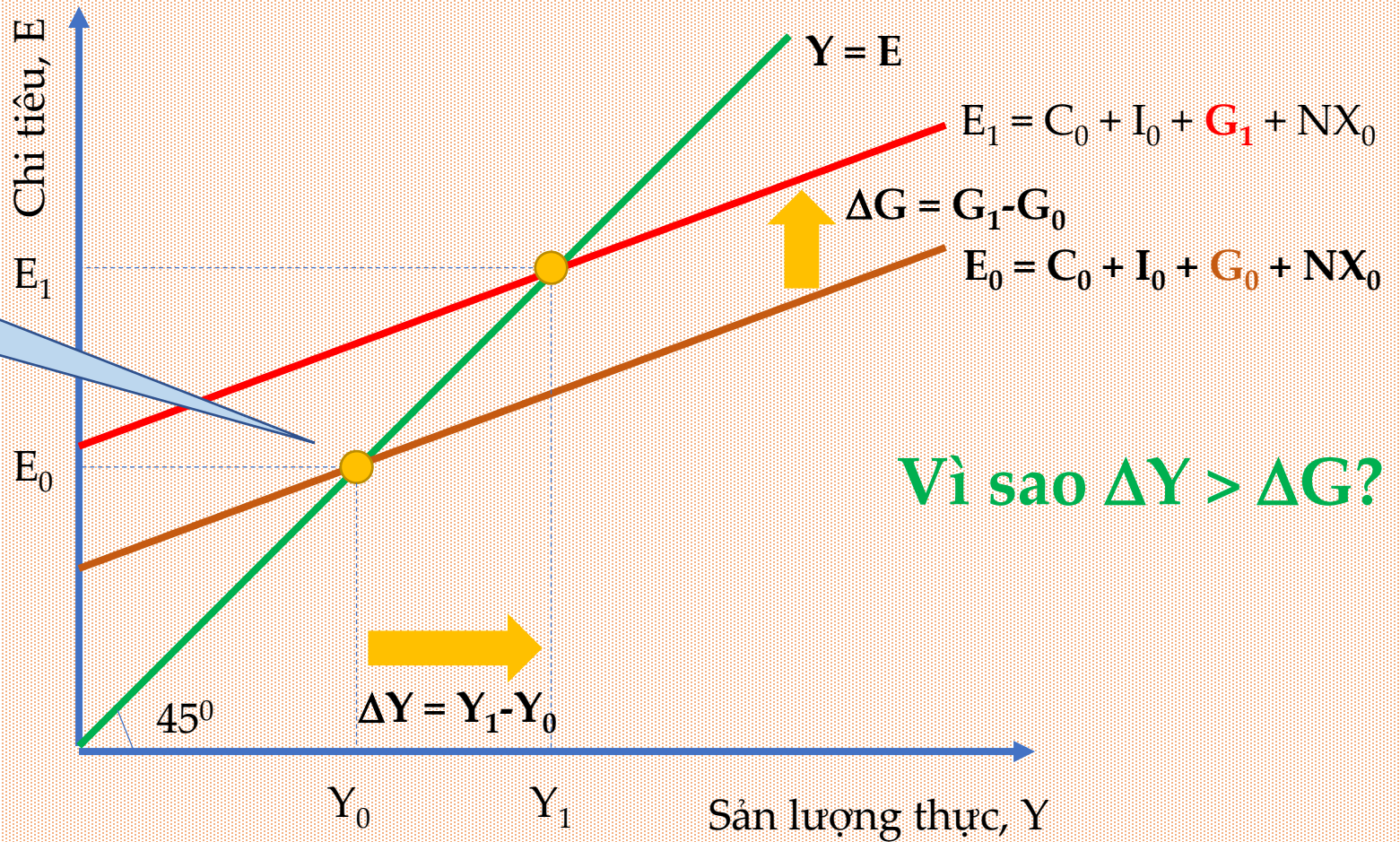

Vì sao ΔY > ΔG?

Số nhân tài khóa

- $Y = C + I + G + NX$
  - Hàm tiêu dùng hộ gia đình: $C = C_0 + MPC(Y - T)$
  - $I = \bar{I}$
  - $NX = \overline{NX}$
  - $T = \bar{T}$
- $Y_1 = C_0 + MPC(Y_1 - \bar{T}) + \bar{I} + G_1 + \overline{NX}$
- $Y_2 = C_0 + + MPC(Y_2 - \bar{T}) + \bar{I} + G_2 + \overline{NX}$
- *Số nhân chi tiêu*

$$\Delta Y = Y_2 - Y_1 = \frac{\mathbf{1}}{\mathbf{1-MPC}} * \Delta G$$

- *Số nhân thuế*

$$\Delta Y == \frac{\mathbf{-MPC}}{\mathbf{1-MPC}} * \Delta T$$

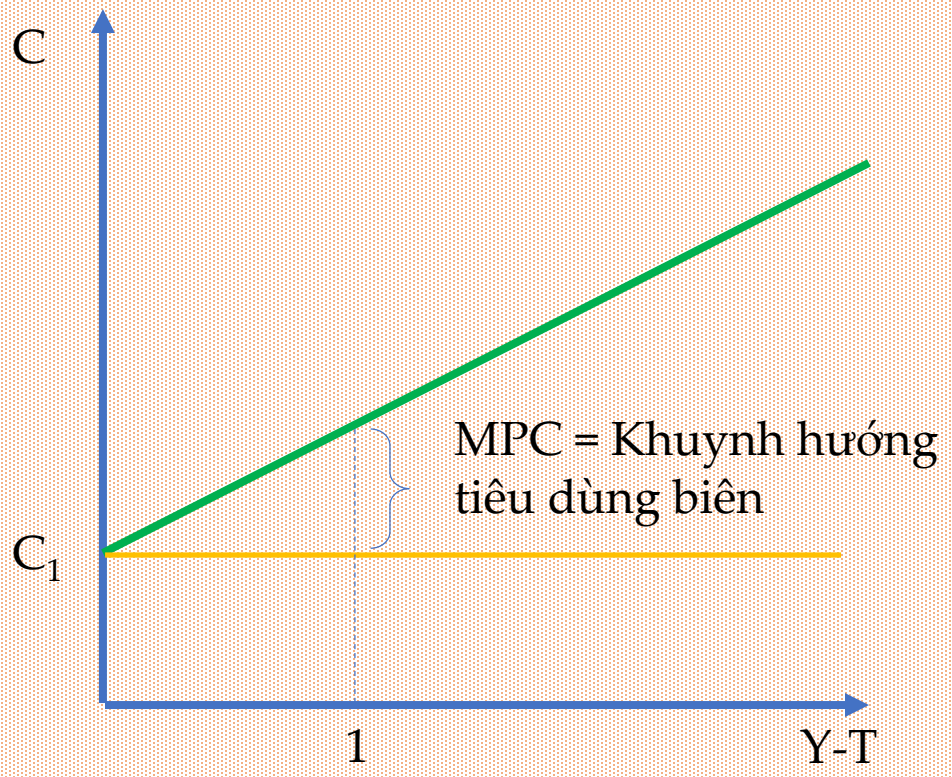

Mô hình IS-LM (Mô hình Hicks - Hansen)

- **Cân bằng thị trường hàng hóa: Savings = Investment**
  - $Y = C + I(r) + G + NX$
- **Tuyến tính hóa IS**

$$IS: I + G = S + T$$

$$I = I_0 - \alpha r$$

$$S = S_0 + (1 - c)(Y - T)$$

$$I_0 - \alpha r + G_0 = S_0 + (1 - c)(Y - T) + T$$

$$-\alpha r = (S_0 - I_0 - G_0) + (1 - c)Y - T + cT + T$$

$$-\alpha r = (S_0 - I_0 - G_0 + cT) + (1 - c)Y$$

$$r = \frac{(I_0 + G_0 - S_0 + cT)}{\alpha} - \frac{1 - c}{\alpha} Y$$

- **Cân bằng thị trường tiền tệ: Liquidity = Monetary Supply**
  - $M^S/P = M^D/P = L(Y, r)$
- **Tuyến tính hóa LM:**

$$LM: \frac{M}{P} = kY - \beta r$$

$$-\beta r = \frac{M}{P} - kY$$

$$r = \frac{-M}{P\beta} + \frac{k}{\beta} Y$$

Tuyến tính hóa IS-LM

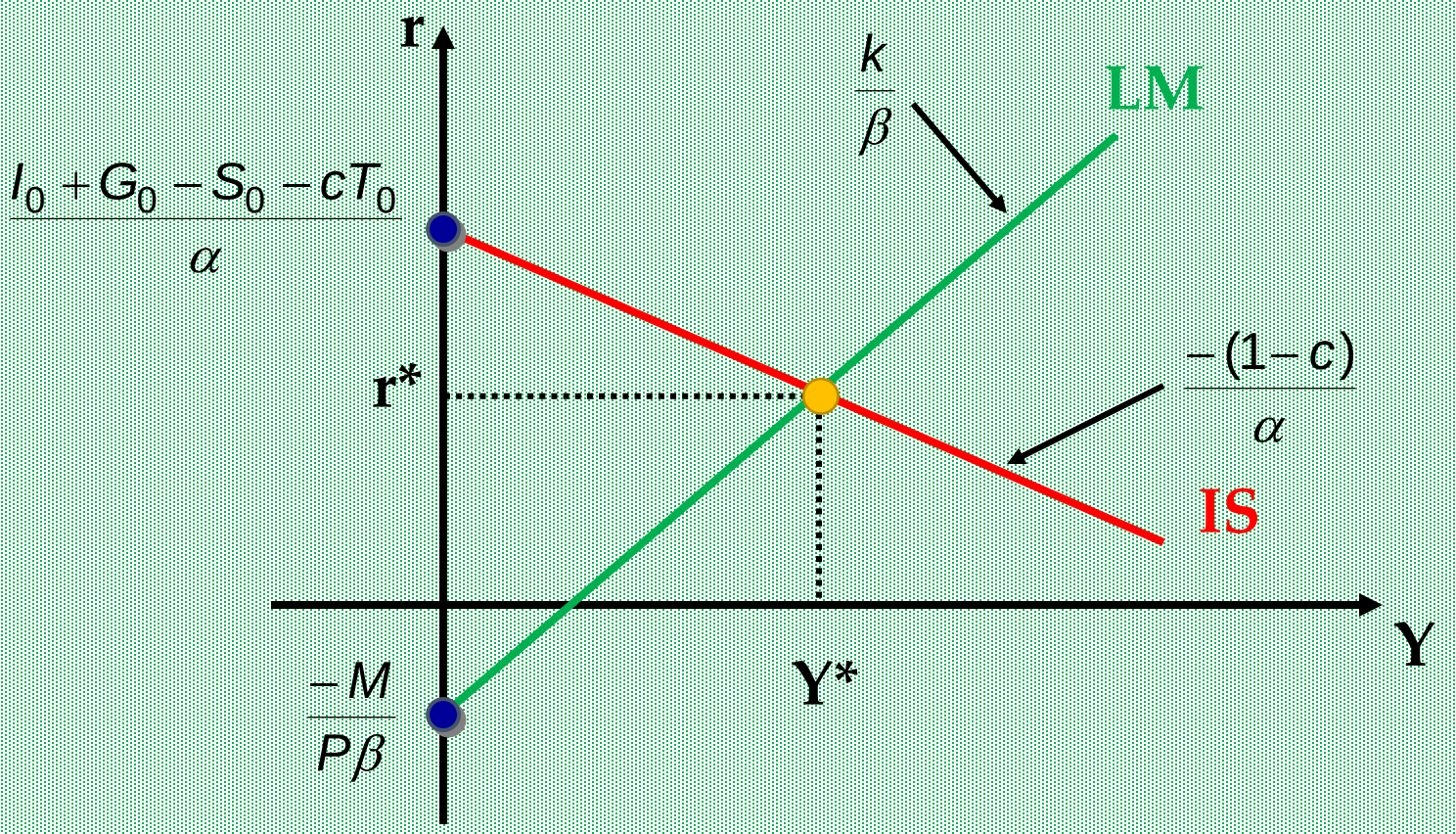

Mô hình cổ điển (β=0)

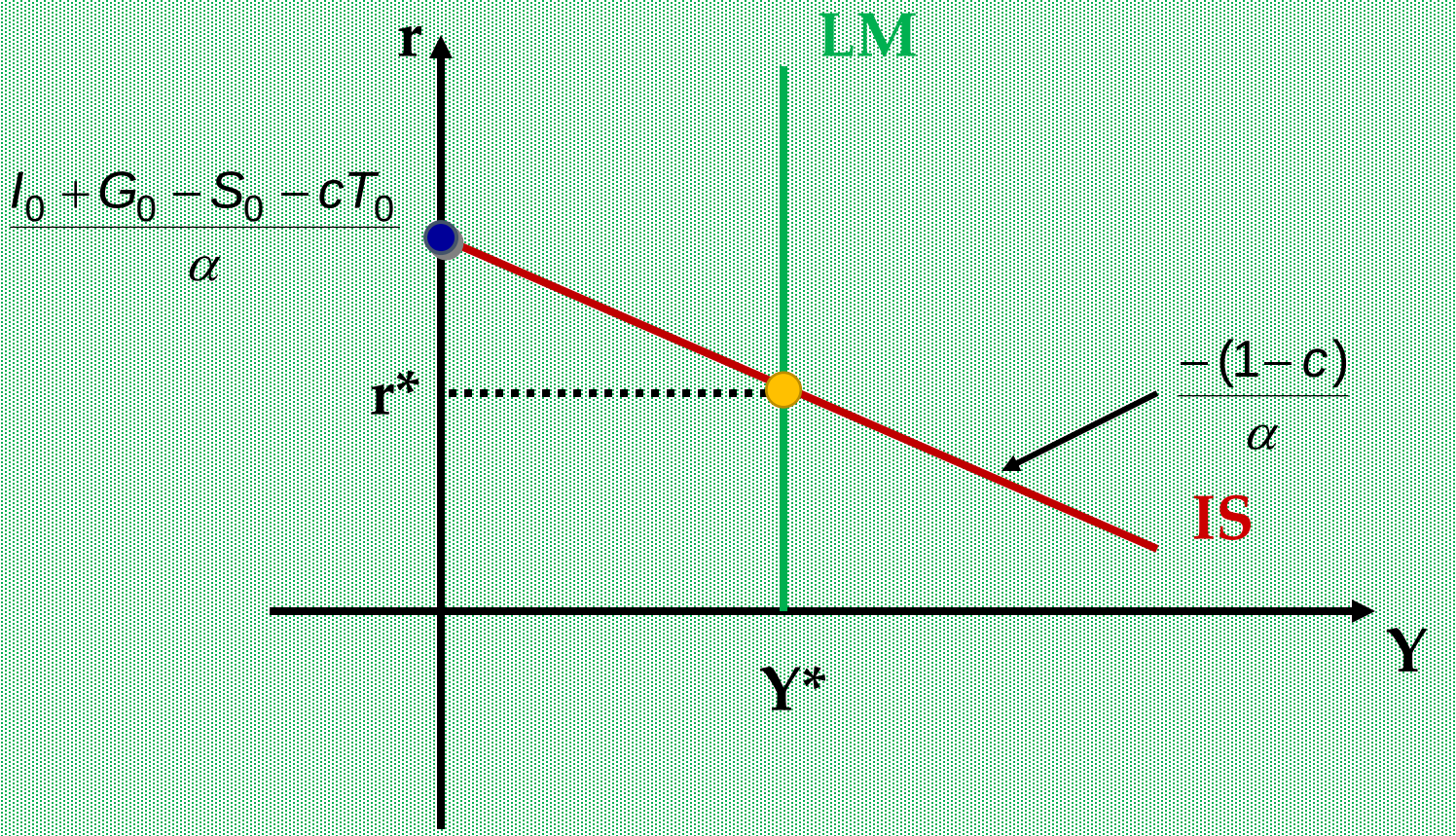

Một cách tiếp cận xây dựng đường IS

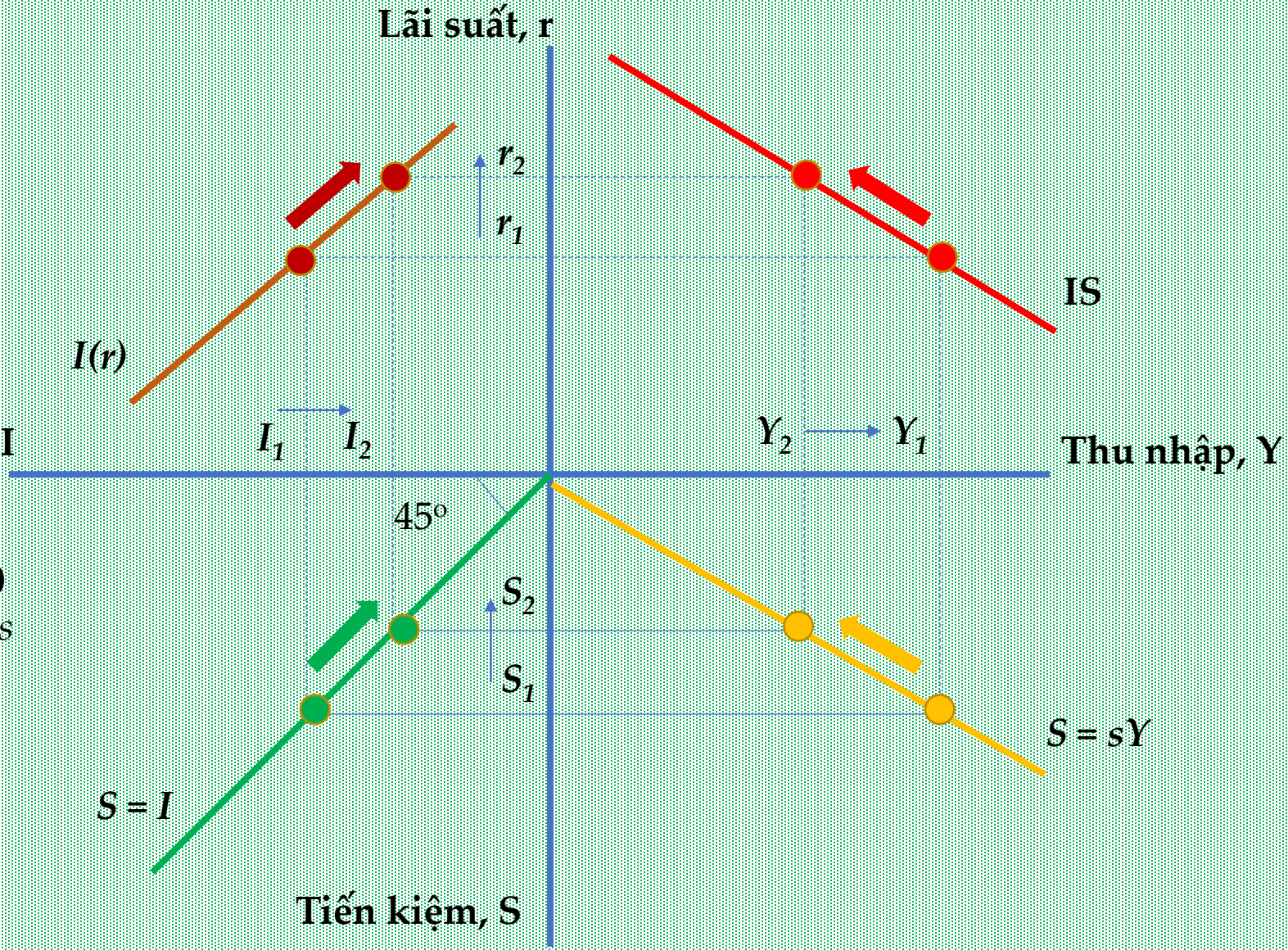

Say's Law (1803)
"Supply creates its own demand"
S = I

Sự hình thành đường IS

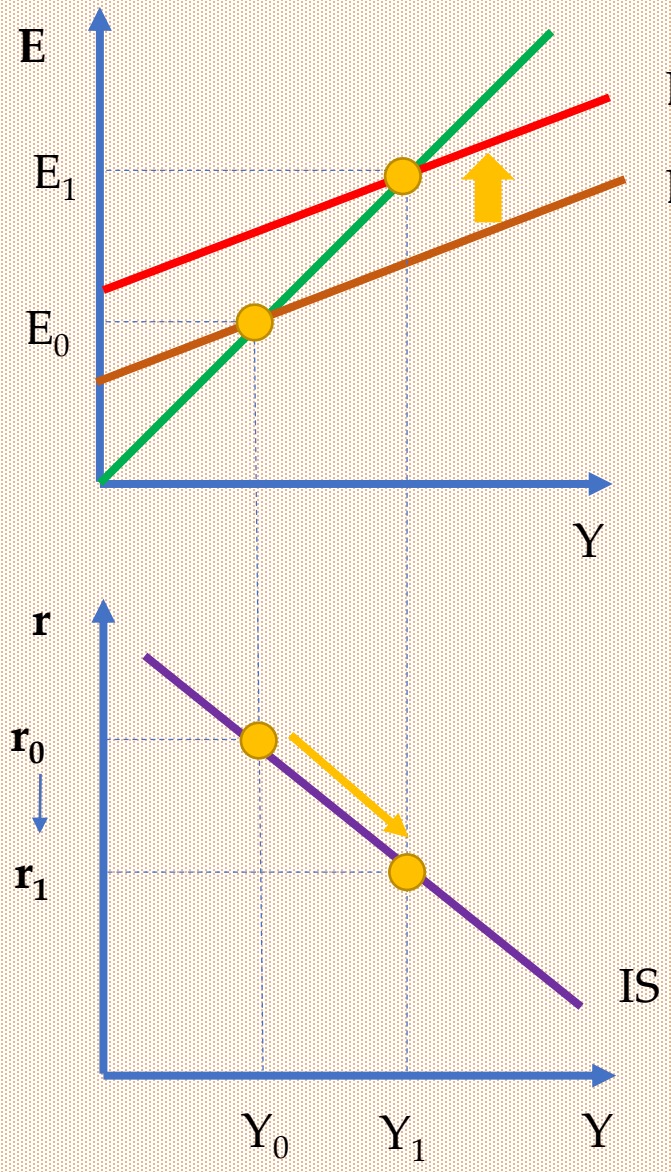

$E_1 = \bar{C} + I(r_1) + \bar{G} + \overline{NX}$

$E_0 = \bar{C} + I(r_0) + \bar{G} + \overline{NX}$

Đường IS: Tập hợp các điểm phối hợp giữa Y và r, ở đó thị trường hàng hóa cân bằng

Sự hình thành đường LM

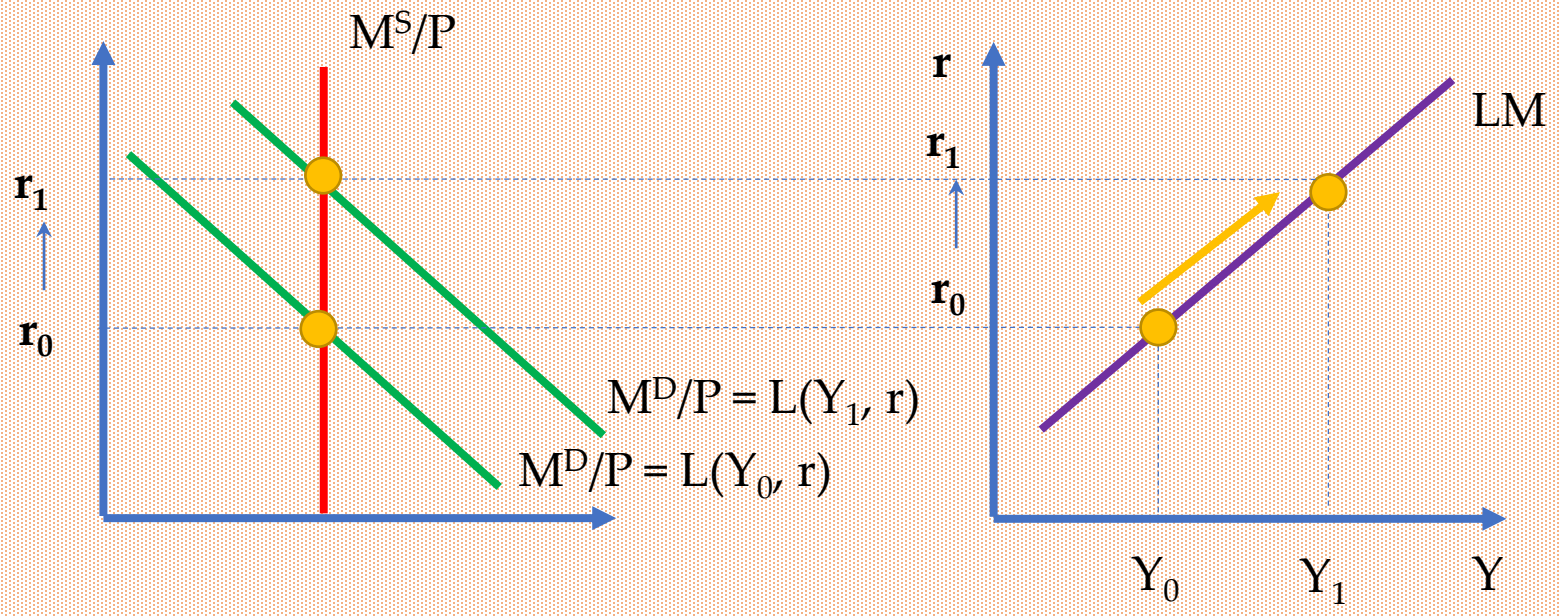

Đường LM: Tập hợp các điểm phối hợp giữa Y và r, ở đó thị trường tiền tệ cân bằng

Cân bằng IS-LM

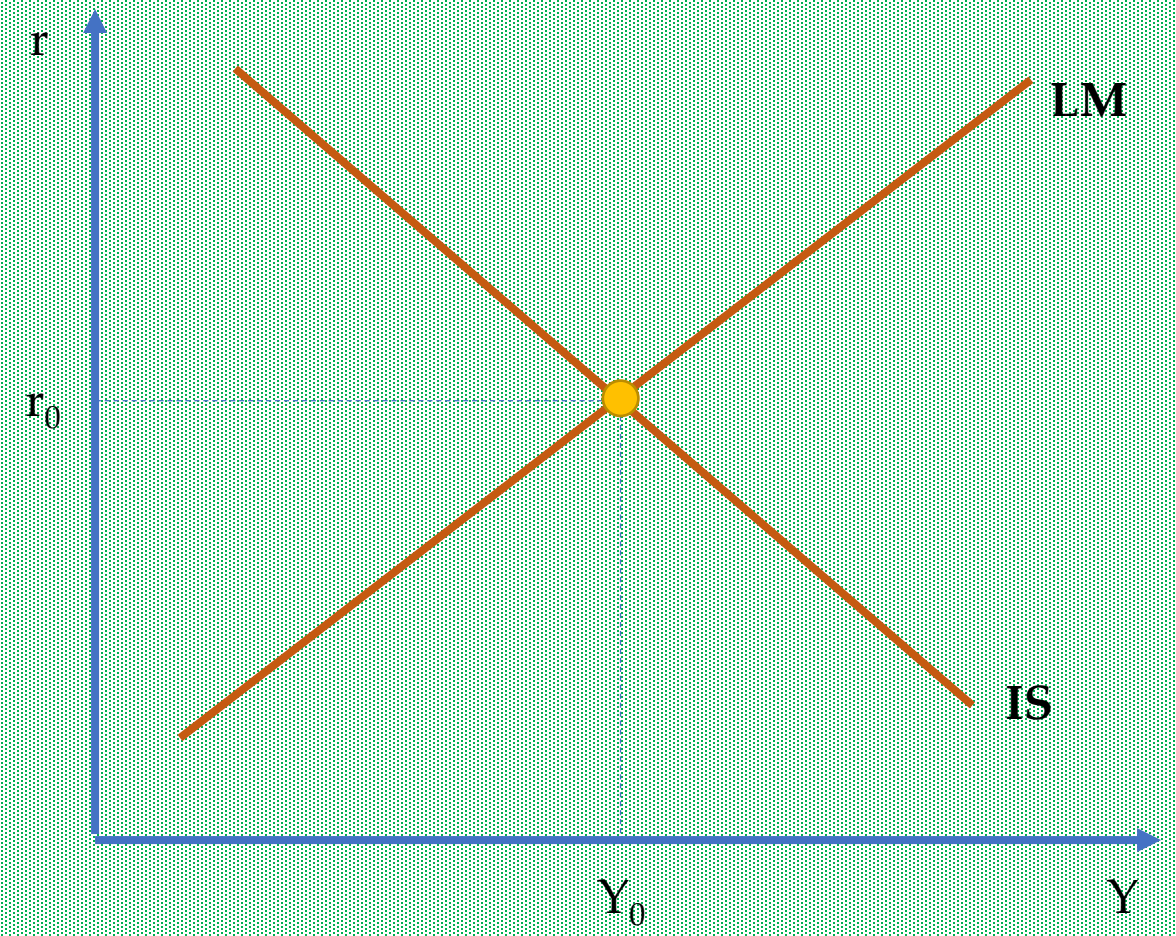

Tác động của chính sách tài khóa đến IS

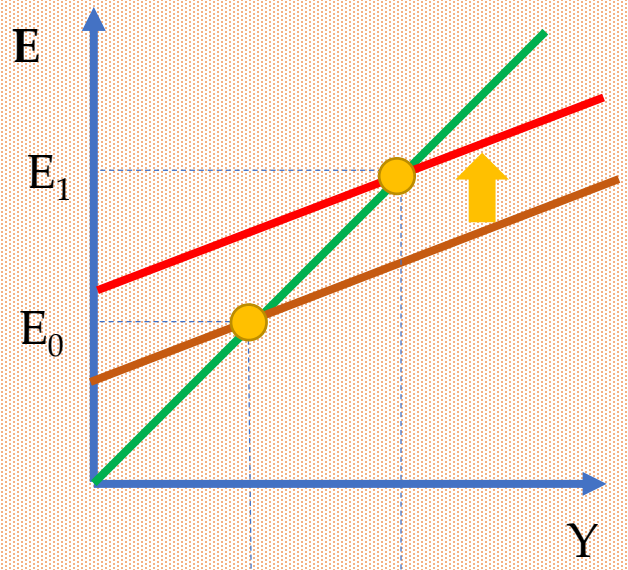

$E_1 = \bar{C} + I(r_0) + G_1 + \overline{NX}$

$E_0 = \bar{C} + I(r_0) + G_0 + \overline{NX}$

<u>Trường hợp:</u>
Chính phủ mở rộng chính sách tài khóa:
Tăng chi tiêu G

Khi chính phủ tăng chi tiêu G => Y ↑ tại mọi mức lãi suất r_0 cho trước

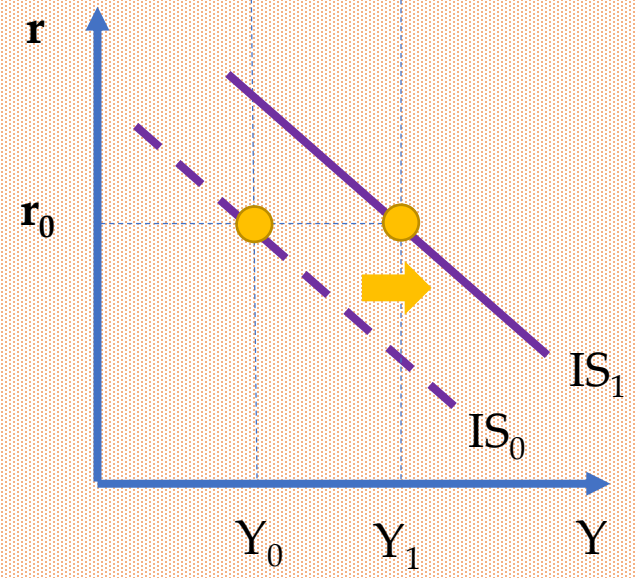

Tác động của chính sách tiền tệ đến LM

<u>Trường hợp:</u>

NHTW mở rộng chính sách tiền tệ:

Tăng cung tiền M^S

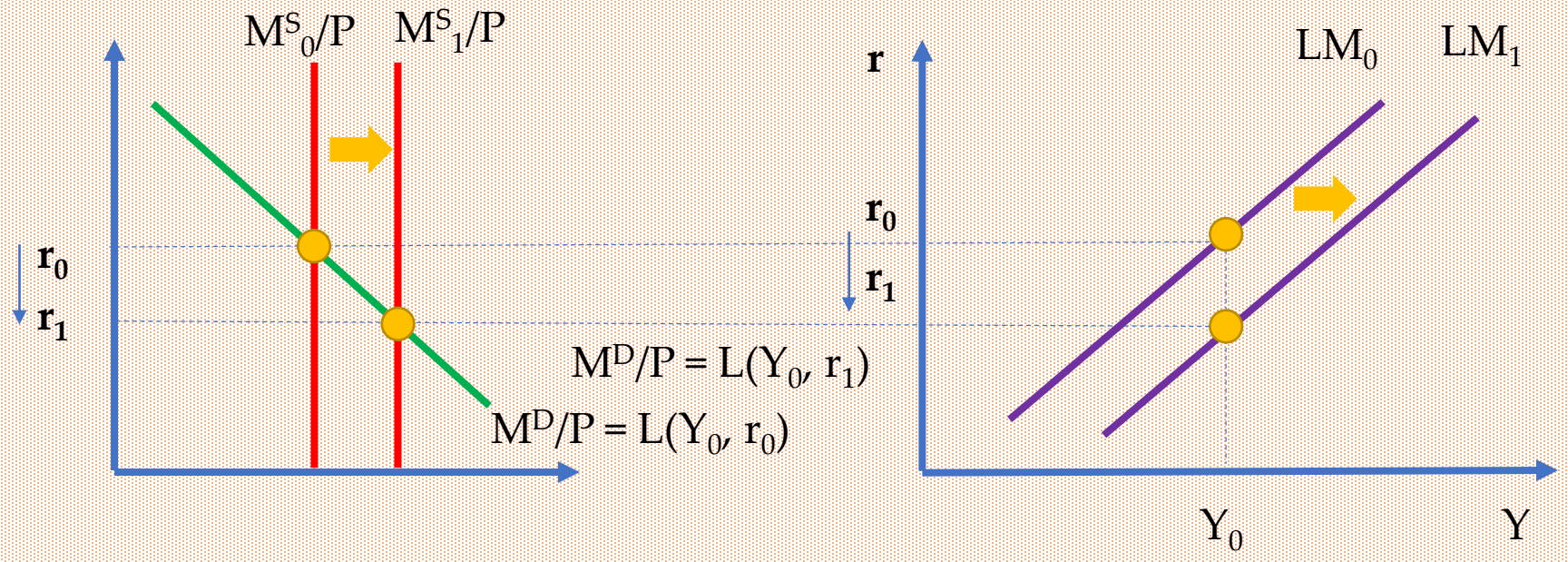

Khi NHTW tăng M^S => $r \downarrow$ tại mọi mức sản lượng Y_0 cho trước

Cân bằng IS-LM dưới tác động của chính sách tài khóa và tiền tệ

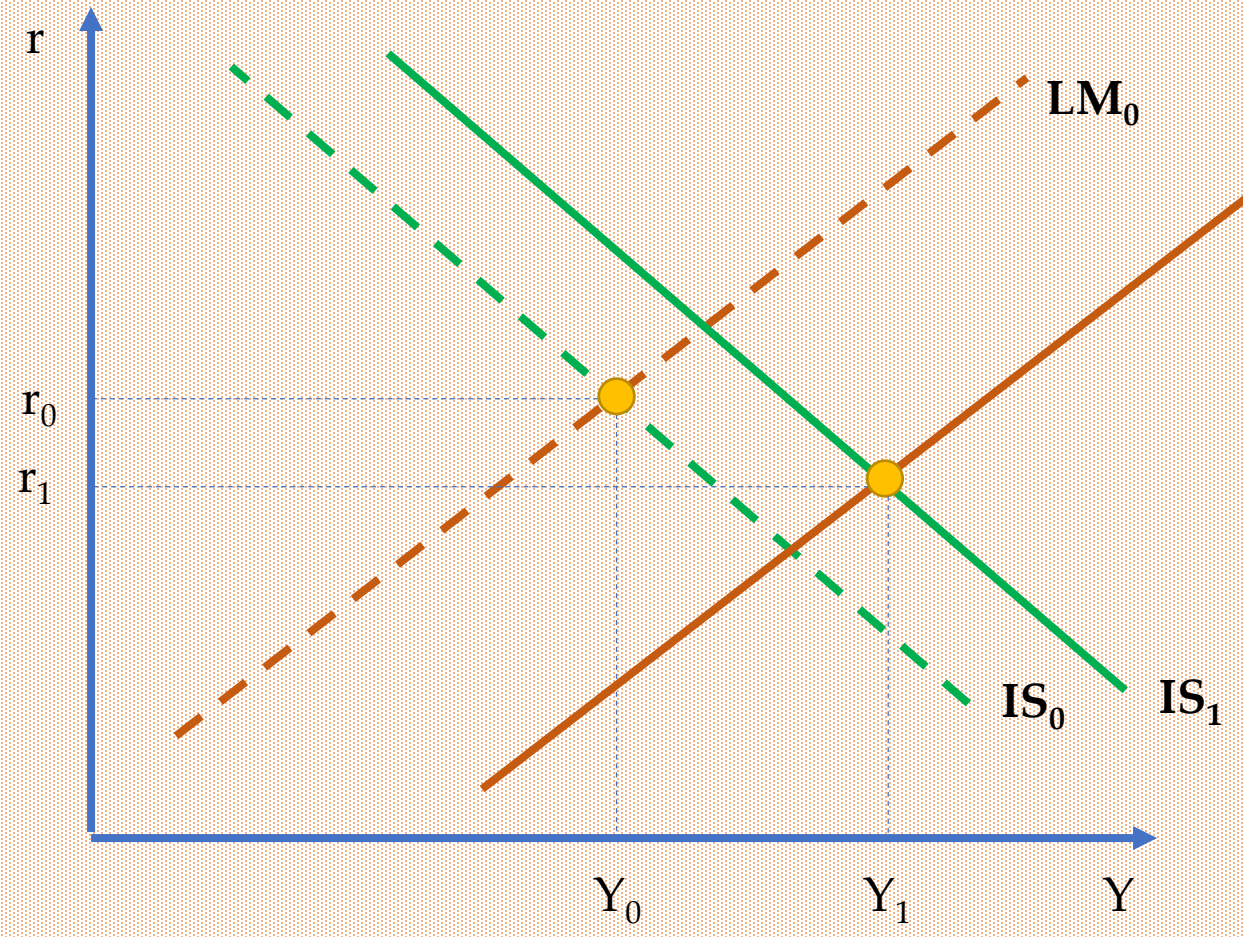

Phối hợp CSTK + CSTT như thế nào để đạt mục tiêu tăng sản lượng mà không làm tăng lãi suất?

Tóm tắt quan hệ IS-LM với AD-AS

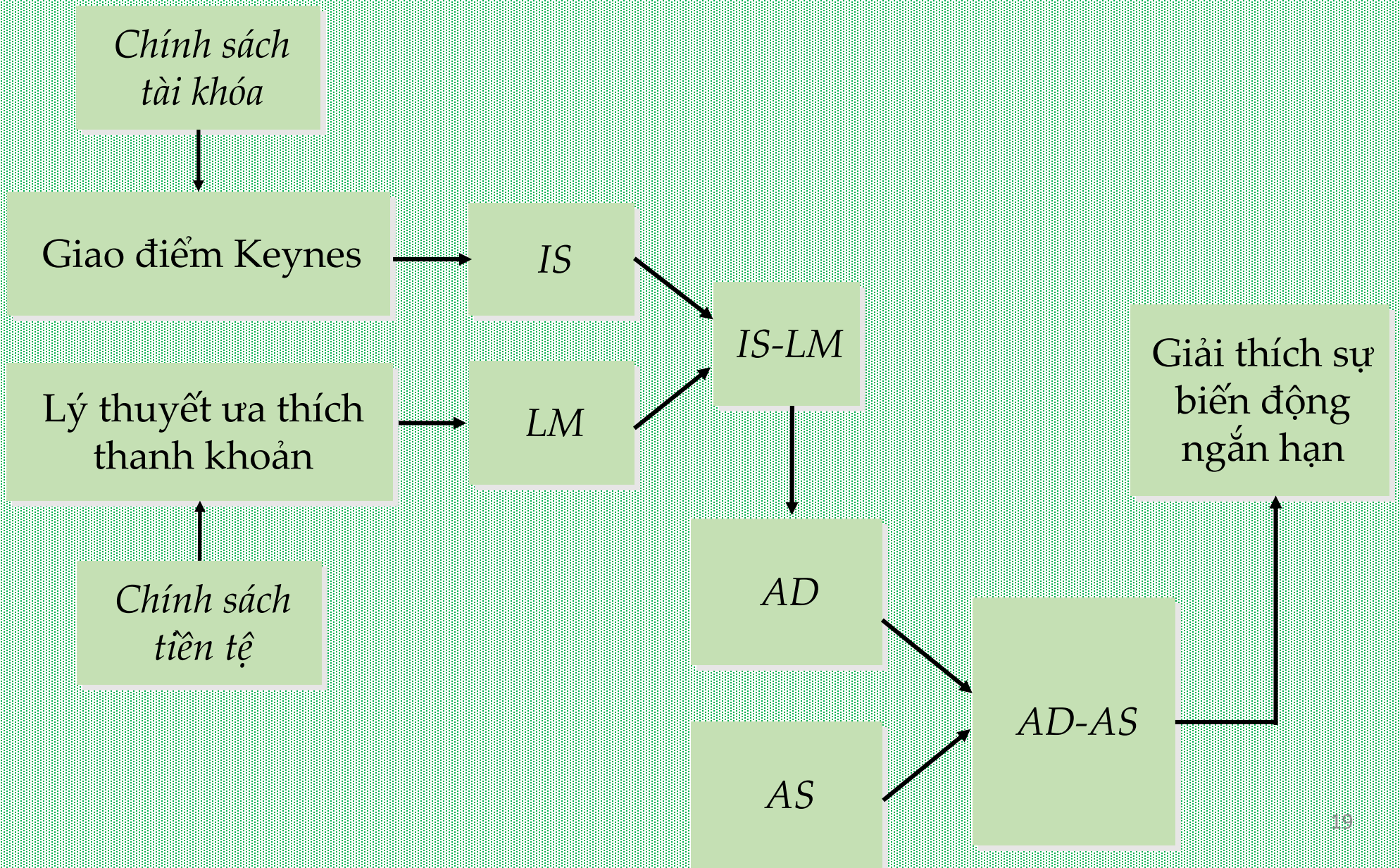

IS-LM với AD

$$P\downarrow \Rightarrow \frac{M}{P}\uparrow \Rightarrow r\downarrow \Rightarrow I\uparrow \Rightarrow Y\uparrow$$

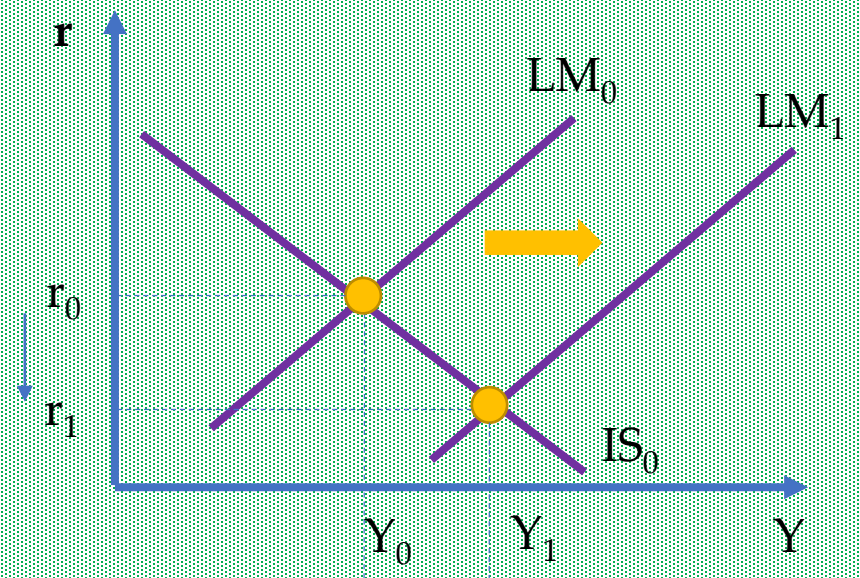

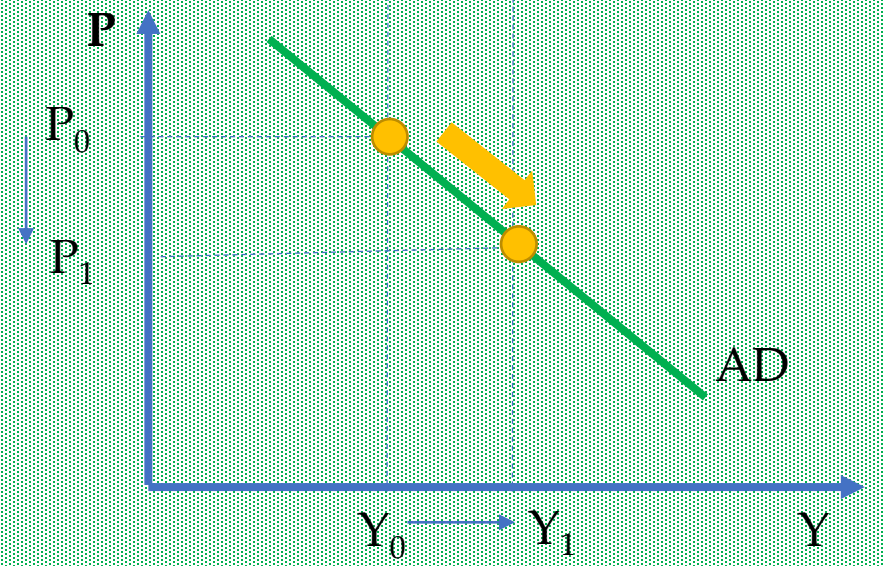

Sự dịch chuyển của đường AD dưới tác động của chính sách tài khóa + tiền tệ qua IS-LM

Xét trường hợp:
NHTW nới lỏng chính sách tiền tệ:
Tăng M^S

Tại mức giá P_0 cho trước, $\uparrow M^S \Rightarrow \downarrow r \Rightarrow \uparrow I \Rightarrow \uparrow Y$

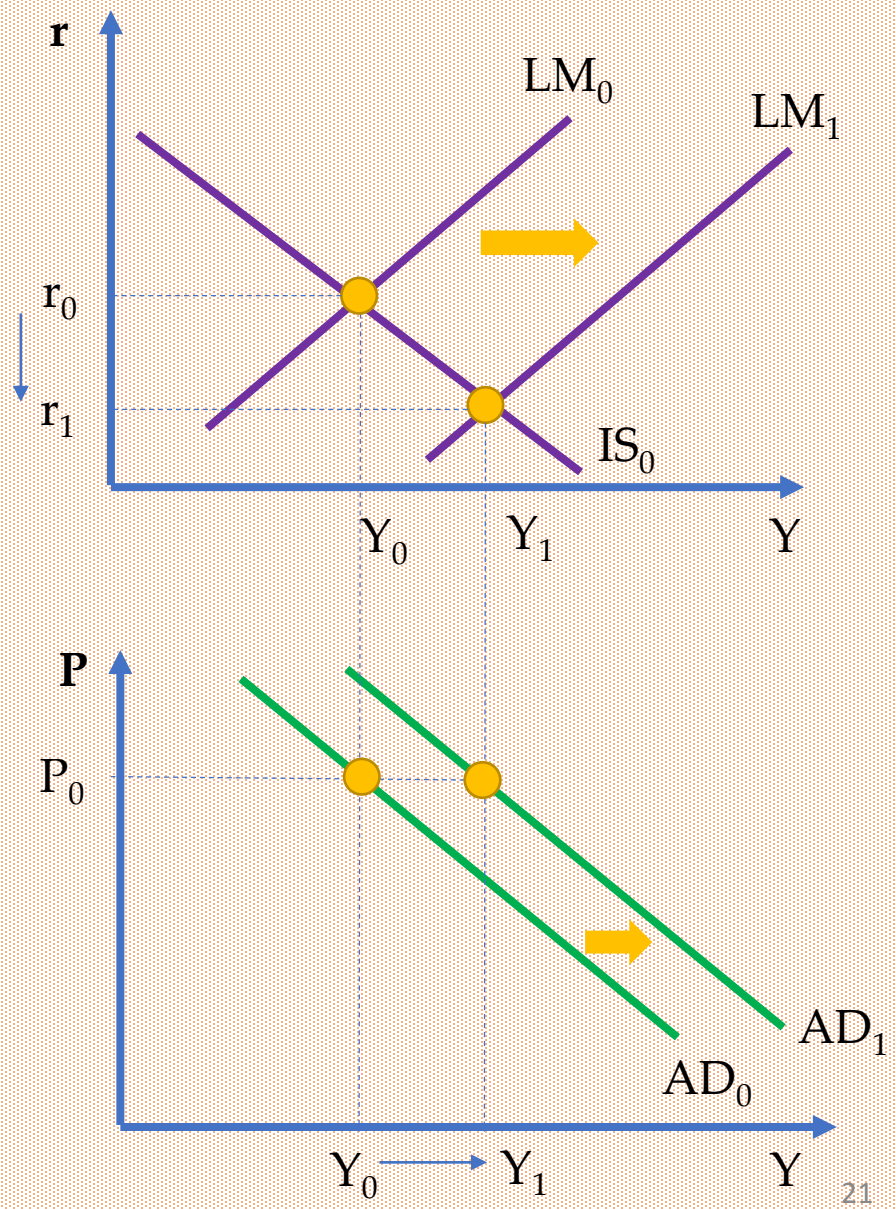

Sự dịch chuyển của đường AD dưới tác động của chính sách tài khóa + tiền tệ qua IS-LM

Xét trường hợp:
Chính phủ nới lỏng chính sách tài khóa:
Tăng G

Tại mức giá P_0 cho trước, $\uparrow G \Rightarrow \uparrow\uparrow Y \Rightarrow \uparrow L(Y,r)$
Để duy trì $M^S = M^D \Rightarrow r \uparrow \Rightarrow \downarrow I$ (tác động chèn lấn) $\Rightarrow \downarrow Y$

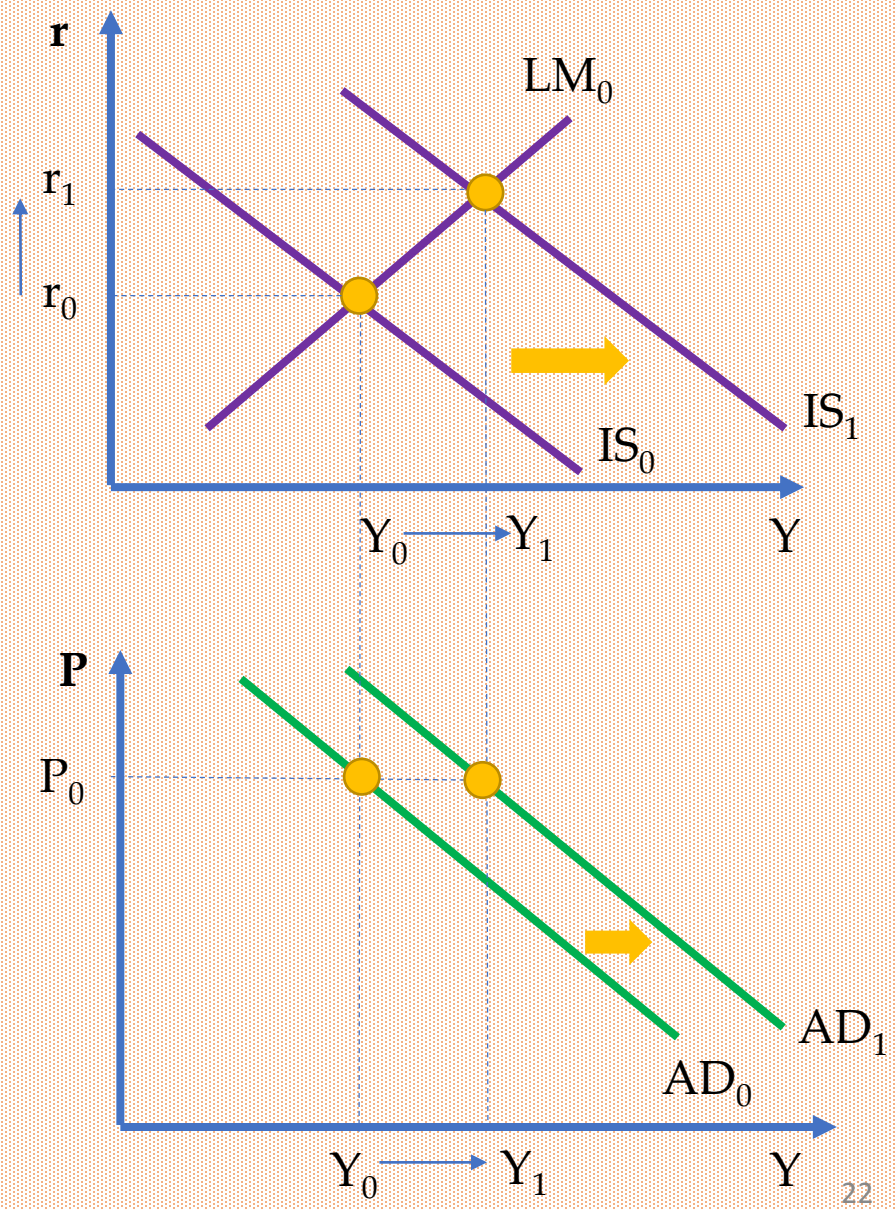

IS-LM với AS-AD

Mở rộng tài khóa: ↑G, ↓T

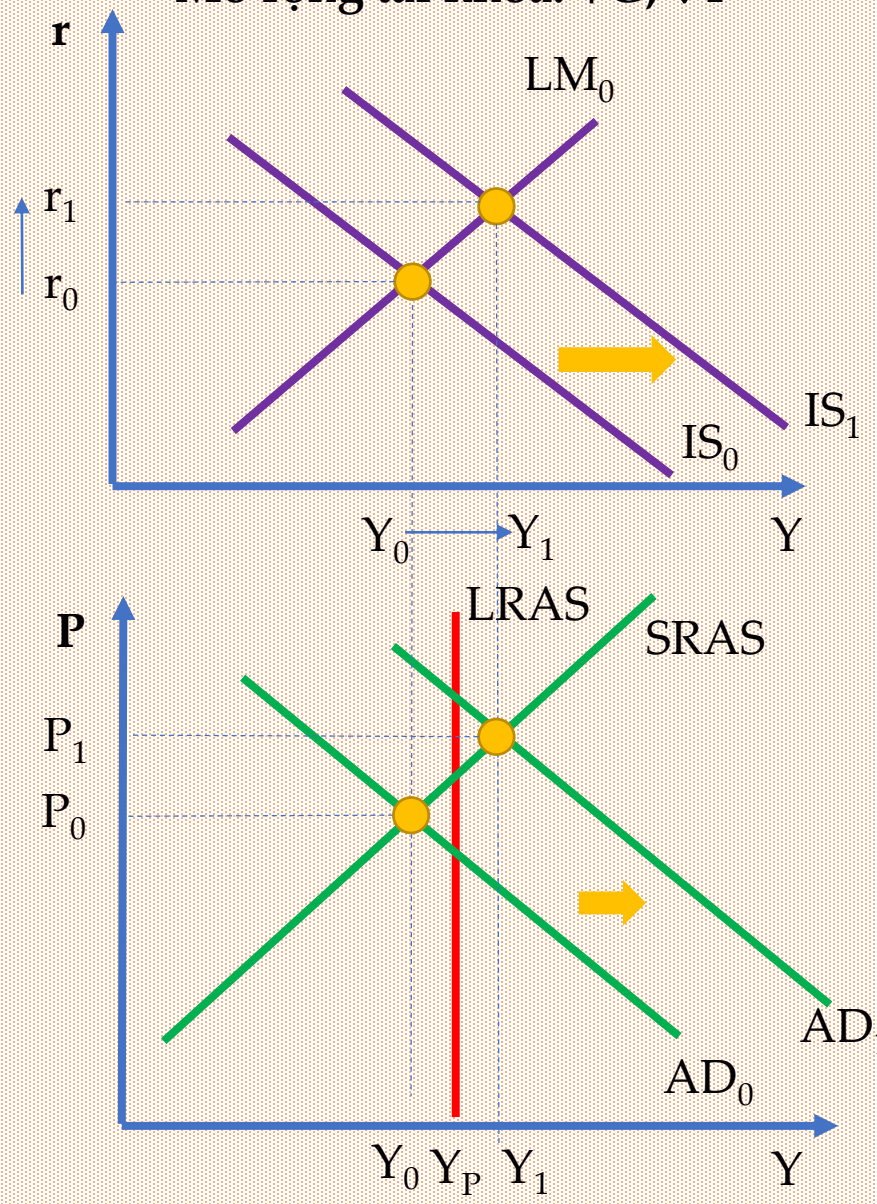

Mở rộng tiền tệ: ↑M^S, ↓r

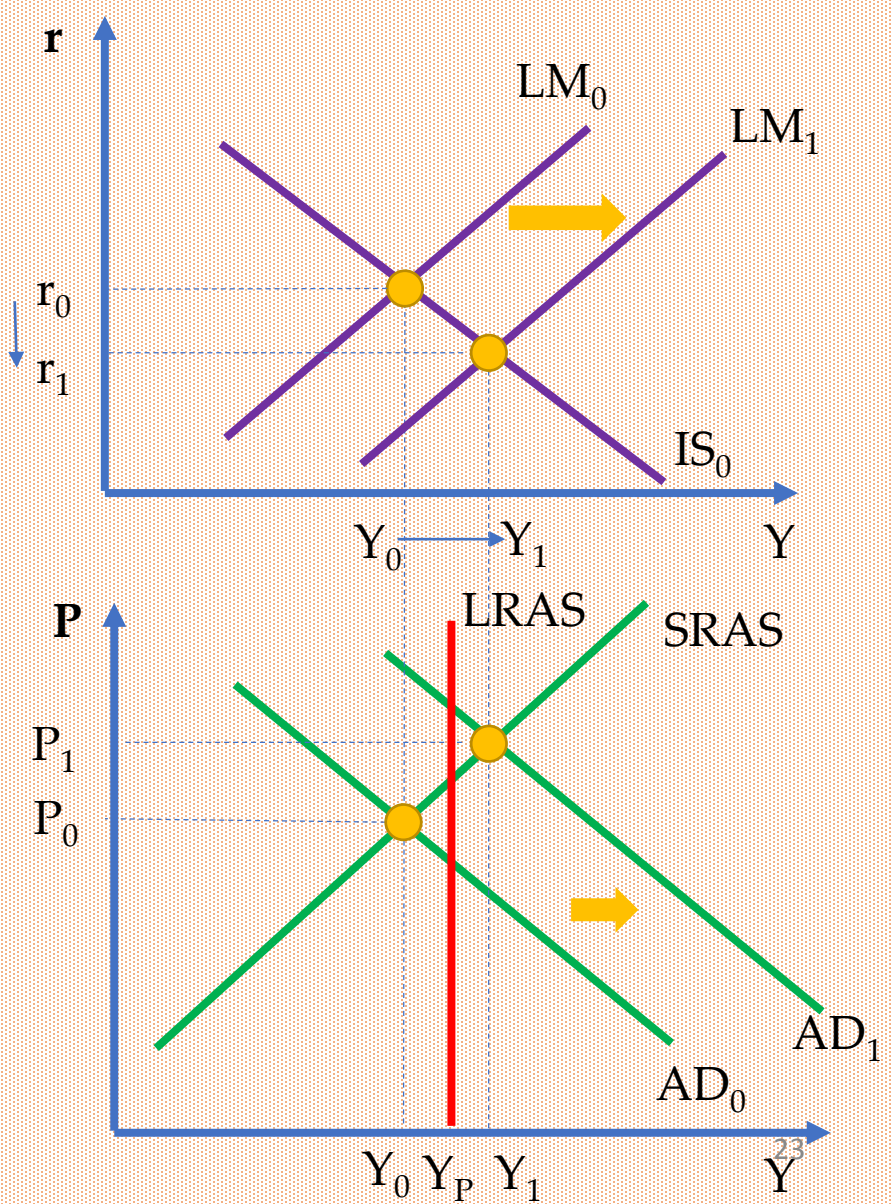

Phối hợp chính sách tài khóa và tiền tệ

	Tác động của Chính sách tài khóa và Chính sách tiền tệ			
	Dịch chuyển IS	**Dịch chuyển LM**	**Tác động lên sản lượng Y**	**Tác động lên lãi suất r**
Tăng thuế	Trái	Không	Giảm	Giảm
Giảm thuế	Phải	Không	Tăng	Tăng
Tăng chi tiêu chính phủ	Phải	Không	Tăng	Tăng
Giảm chi tiêu chính phủ	Trái	Không	Giảm	Giảm
Tăng cung tiền	Không	Xuống	Tăng	Giảm
Giảm cung tiền	Không	Lên	Giảm	Tăng

Hiệu ứng chèn lấn (crowding out effect)

$$\uparrow G \Rightarrow \uparrow Y \Rightarrow \uparrow L(Y,r)$$

Để $M^S = M^D \Rightarrow \uparrow r \Rightarrow \downarrow I(r) \Rightarrow \downarrow Y$

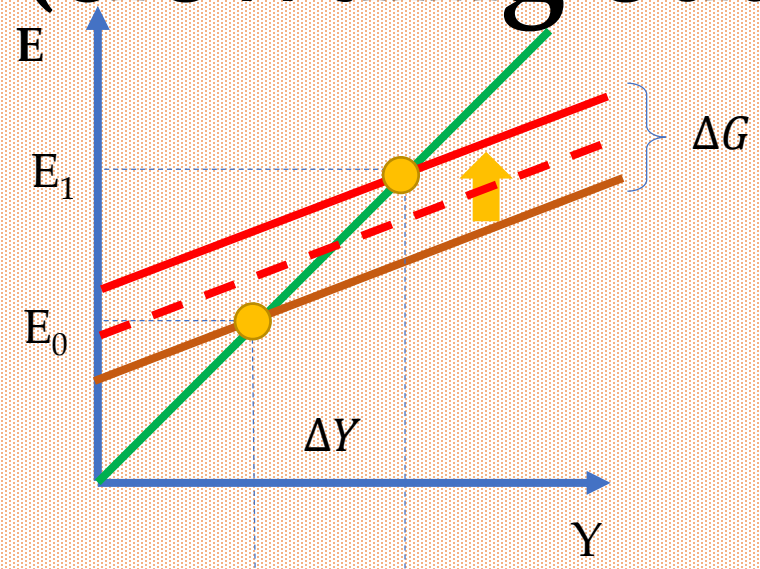

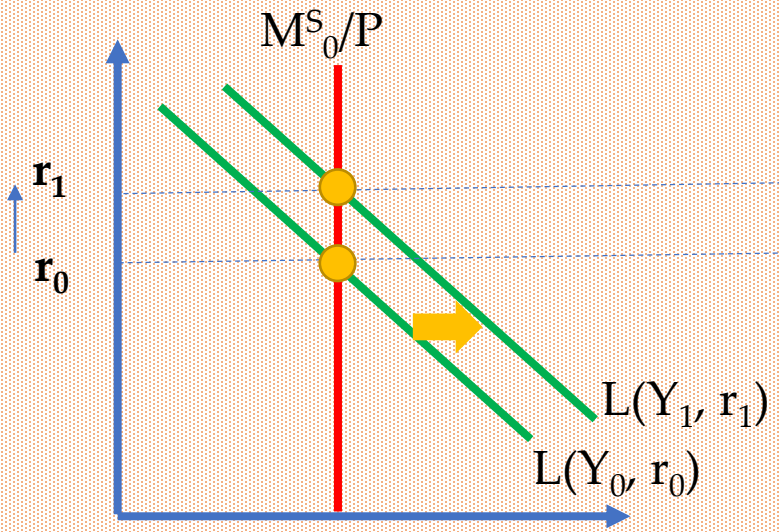

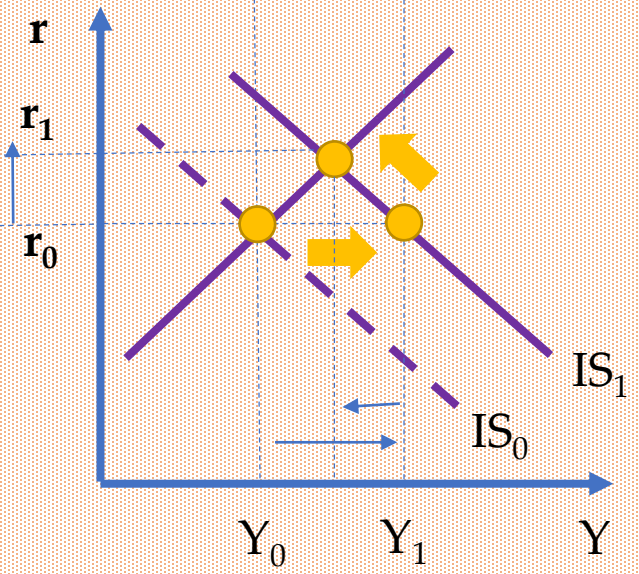

Các bằng chứng thực nghiệm

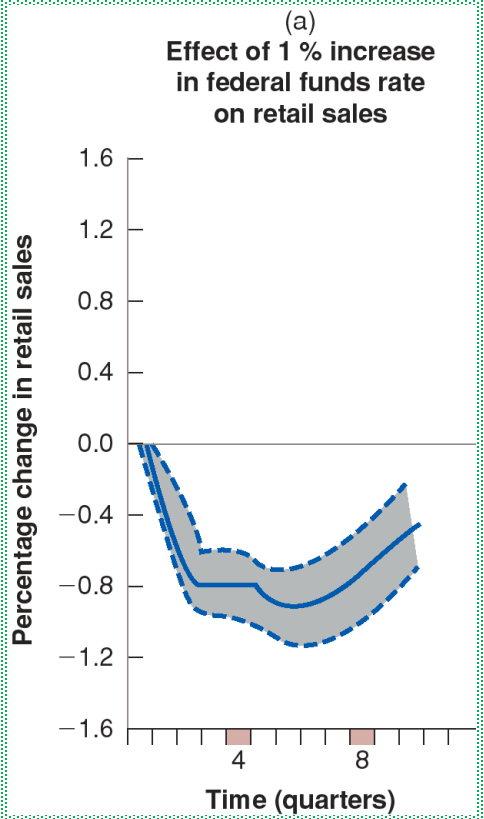

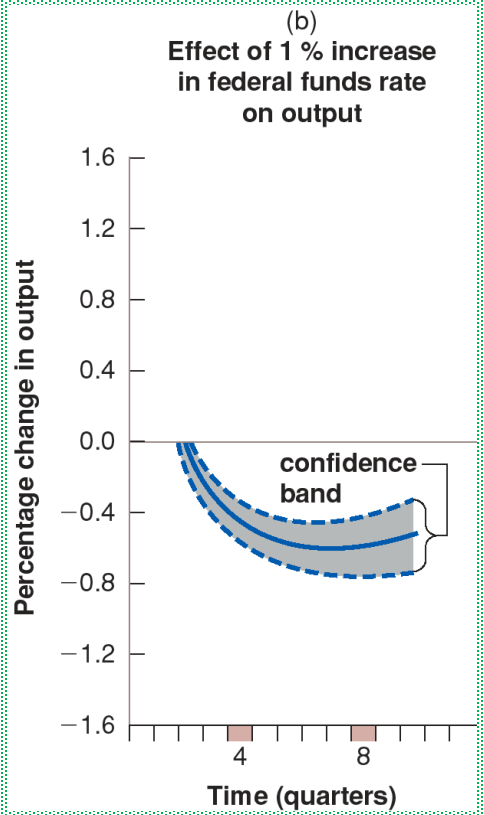

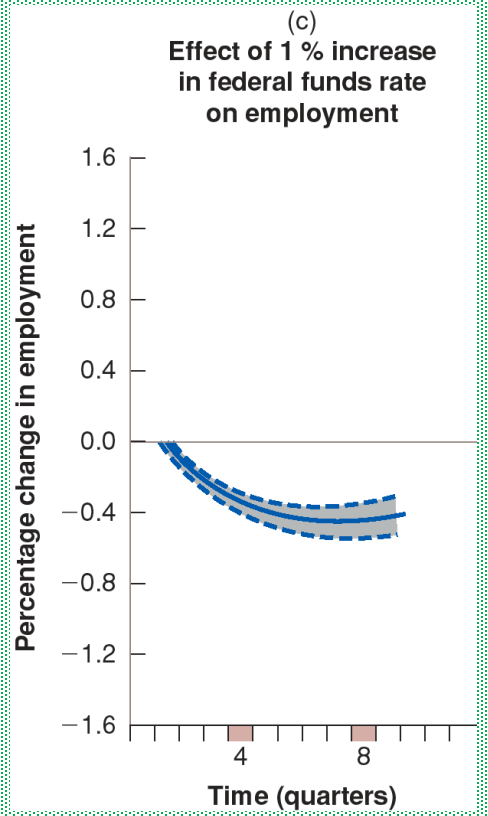

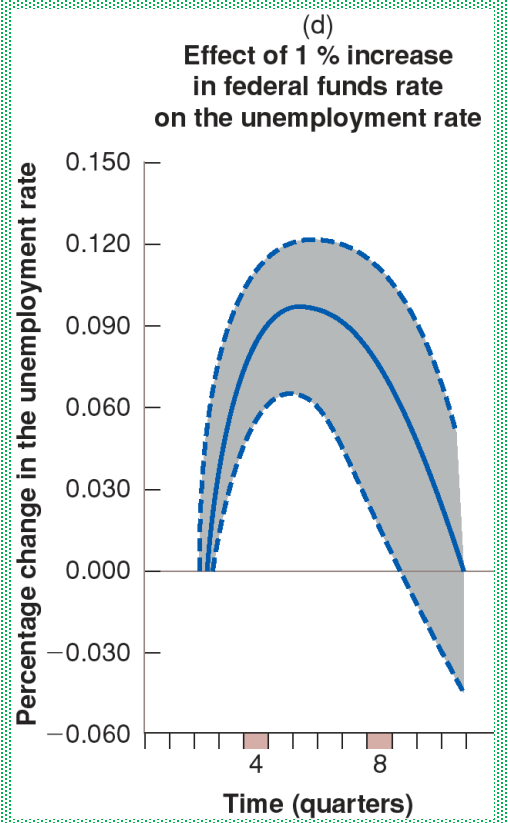

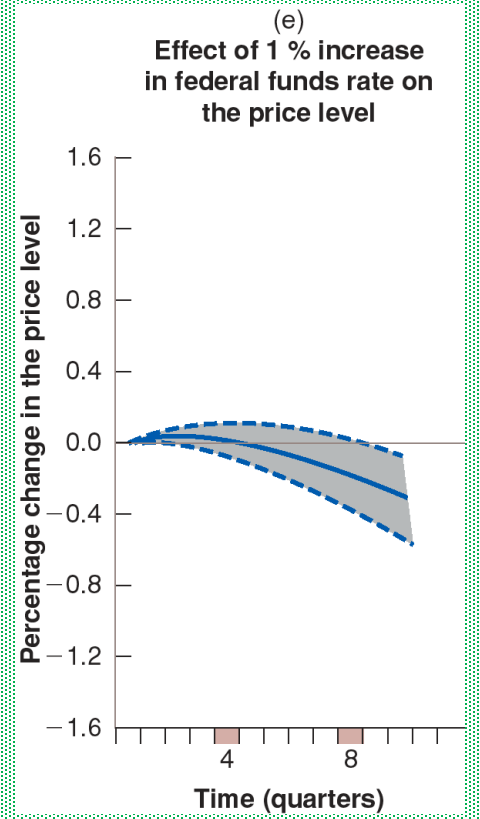

Hiệu ứng Pigou (hiệu ứng cân bằng thực)

- Theo mô hình IS-LM, với một khối tiền M cho trước, khi mức giá giảm sẽ làm cho khối tiền thực, M/P, tăng. Điều này làm cho đường LM dịch chuyển sang phải => Y tăng.
- Theo Arthur Pigou (1943), khối tiền thực là một phần của cải của khu vực hộ gia đình. Khi mức giá giảm và khối tiền thực tăng, các hộ gia đình sẽ tăng chi tiêu và đường IS dịch chuyển sang phải => Y tăng.

Lý thuyết giảm phát nợ (debt-deflation)

Hai lý thuyết giải thích khi mức giảm làm thu nhập giảm

1. Lý thuyết giảm phát nợ

Giảm phát ngoài dự kiến khiến giá trị thực của khoản nợ tăng lên. Con nợ bị giảm thu nhập, chủ nợ tăng thu nhập. Con nợ sẽ thắt chặt chi tiêu, chủ nợ có thể tăng chi tiêu. Nếu con nợ giảm tiêu dùng nhiều hơn mức tăng tiêu dùng của chủ nợ sẽ có tác động lên tổng cầu. Tiêu dùng gộp giảm làm cho đường IS dịch chuyển sang trái => Y giảm.

2. Tác động của giảm phát kỳ vọng

Giảm phát làm cho lãi suất thực tăng ($r = i - \pi$) ứng với một mức lãi suất danh nghĩa cho trước. Lãi suất thực tăng làm giảm đầu tư (I). Đầu tư giảm làm cho IS dịch chuyển xuống dưới => Y giảm

Gợi ý một số bài viết tham khảo thêm

- Ackley, Gardner (1978). "The 'IS–LM' Form of the Model". *Macroeconomics: Theory and Policy*. New York: Macmillan. pp. 358–383.
- Keiser, Norman F. (1975). "The Real-Goods and Monetary Spheres". Macroeconomics (Second ed.). New York: Random House. pp. 231–260.
- Darby, Michael R. (1976). "The Complete Keynesian Model". Macroeconomics. New York: McGraw-Hill. pp. 285–304.
- Dernburg, Thomas F.; McDougall, Duncan M. (1980). "Macroeconomic Equilibrium: The Level of Economic Activity". Macroeconomics (Sixth ed.). New York: McGraw-Hill. pp. 53–229.
- Barro, Robert J. (1984). "The Keynesian Theory of Business Fluctuations". Macroeconomics. New York: John Wiley. pp. 487–513.
- Solow, Robert (1984). "Mr. Hicks and the Classics" Oxford Economic Papers (vol. 36. Supplement).
- Sawyer, John A. (1989). "A Model from Keynes's *General Theory*". *Macroeconomic Theory*. New York: Harvester Wheatsheaf. pp. 62–95.
- Clarida, Jordi Gali, and Mark Gertler (1999). "The Science of Monetary Policy: A New Keynesian Perspective." Journal of Economic Literature. December 1999.
- Klein, Lawrence. "The IS-LM Model: Its Role in Macroeconomics." In Young, Warren and Ben Zion Zilberfarb. IS-LM and Modern Macroeconomics. Boston and London: Kluwer Academic Publishers. 2000.
- Mankiw, N. Gregory (2013). "Aggregate Demand I+II". *Macroeconomics* (Eighth international ed.). London: Palgrave Macmillan. pp. 301–352.